TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HS-ST.
Ngày 14-11-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lại Văn Phê;

Ông Vương Văn Mum.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Thị C, sinh năm 1969, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Số 41, đường ĐT787, khu phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị U (đã chết); có chồng và 02 con; tiền sự, tiền án: Không có; Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/7/2019 đến ngày 22/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh; có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Lê Văn C, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: Khu phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

2. Ông Trần Văn M, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 20/7/2019, tại khu vực khu phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Trảng Bàng bắt quả tang Trương Thị C đang mua 400 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero do Trần Văn M vận chuyển đến bán với số tiền 5.440.000 đồng. Tiến hành kiểm tra nhà bà C thu giữ thêm 2.510 bao thuốc lá điếu nhập lậu các loại gồm: 980 bao nhãn hiệu Hero; 990 bao nhãn hiệu Jet; 340 bao nhãn hiệu 555; 200 bao nhãn hiệu Caraven.

Qua điều tra, bị cáo C khai nhận: Từ ngày 18/7/2019, C thường xuyên liên lạc với Trần Văn M và những người tên D, H (không rõ địa chỉ) để mua thuốc lá điếu nhập lậu và bán lại cho người khác hưởng tiền chênh lệch. Vào sáng ngày 20/7/2019, C liên lạc với M hỏi mua 700 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero với giá 136.000 đồng/10 bao thì M đồng ý và điều khiển xe môtô biển số 70C1-087.80 đến nhà giao cho C 300 bao thuốc lá. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, M tiếp tục điều khiển xe đến giao cho C 400 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero còn lại thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, C còn khai nhận: Từ ngày 18/7/2019 đến ngày 20/7/2019, C còn mua của M, D và H tổng cộng 2.240 bao thuốc lá điếu nhập lậu các loại (gồm: 340 bao thuốc lá nhãn hiệu 555; 200 bao thuốc lá nhãn hiệu Caraven; 990 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet; 710 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero), C đã bán lại cho người khác (không rõ họ tên, địa chỉ) 30 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Hero, với giá 137.000/10 bao.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKSTrB ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Trương Thị C về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Thị C từ 100.000.000 đồng đến 110.000.000 đồng về tội "Buôn bán hàng cấm".

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Từ ngày 18/7/2019 đến ngày 20/7/2019, Trương Thị C có hành vi mua 2.940 bao thuốc lá điếu nhập lậu các loại (gồm: 340 bao nhãn hiệu 555; 200 bao nhãn hiệu Caraven; 990 bao nhãn hiệu Jet; 1.410 bao nhãn hiệu Hero) để bán lại cho người khác. C đã bán được 30 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero thu lợi được 3.000 đồng, còn lại 2.910 bao thuốc lá các loại đang cất giấu trong nhà thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm hại đến nền kinh tế quốc dân, vi phạm pháp luật về hàng cấm, bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là tiếp tay cho các đối tượng buôn lậu nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm hưởng lợi bất chính. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình công tác, bị cáo được tặng thưởng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục. Do đó, bị cáo C được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại

điểm s, v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ , quá trình điều tra bị cáo có nộp số tiền 100.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Do áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Trần Văn M có hành vi bán thuốc lá điếu nhập lậu cho C nhưng không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện Trảng Bàng chuyển hồ sơ sang xử lý hành chính là phù hợp.

Riêng những người tên D, H mà C khai đã bán thuốc lá điếu nhập lậu cho C hiện không rõ họ tên, địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan điều tra cần tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

Đối với 2.910 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm: 340 bao nhãn hiệu 555; 200 bao nhãn hiệu Caraven; 990 bao nhãn hiệu Jet; 1.380 bao nhãn hiệu Hero) là hàng cấm lưu hành cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Huawei màu đen (đã qua sử dụng) bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Thị C 100.000.000 (một trăm triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước về tội "Buôn bán hàng cấm". Ghi nhận bị cáo Trương Thị C đã nộp số tiền 100.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0001790 ngày 04/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 2.910 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm: 340 bao nhãn hiệu 555; 200 bao nhãn hiệu Caraven; 990 bao nhãn hiệu Jet; 1.380 bao nhãn hiệu Hero).

- Một điện thoại di động Huawei màu đen (đã qua sử dụng).

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Thị C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TA tỉnh Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Trưởng